TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 39/2018/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST/HNGĐ, ngày 06 tháng 06 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh: **Lý Thanh B**, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu;

Bị đơn: Chị: **Lù Thị M**, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản N, xã K, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Thanh B và chị Lù Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Thanh B và chị Lù Thị M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lý Thanh B và chị Lù Thị M khai nhận thống nhất hai anh, chị có ba con chung: Lý Minh T, sinh ngày 14/8/2005, Lý Xa T1, sinh ngày 21/11/2008; Lý Minh T2, sinh ngỳ 07/01/2013;

Sau ly hôn hai anh, chị thỏa thuận thống nhất anh Lý Thanh B được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu: Lý Minh T và Lý Minh T2 cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Lù Thị Mến trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Xa T1 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Nguyên đơn, bị đơn phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận việc nguyên đơn anh Lý Thanh B và bị đơn chị Lù Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ghi nhận việc nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đ; ghi nhận việc nguyên đơn anh Lý Thanh B tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn. Tổng số tiền anh Lý Thanh B phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn.Vậy khấu trừ với số tiền anh B đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002094, ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, anh B được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thổ;
- Các đương sự;
- UBND xã K- Phong Thổ- Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà